

Số: 202/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 08 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 6 tháng đầu năm 2018.

Thực hiện công văn số 5836/UBND-NN, ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 6 tháng đầu năm 2018. UBND huyện Nga Sơn căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2018, báo cáo cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo của UBND huyện

Thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; 3912/2016/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 về ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về VTNN và ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định 3517/QĐ-UBND ngày 14/9/2016, Kế hoạch 135/KH-UBND, ngày 16/8/2017; Chỉ thị số 25/CT-UBND, ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 UBND huyện đã xây dựng và ban hành các Quyết định, kế hoạch, công văn triển khai thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện như sau:

Ban hành kế hoạch số 03/KH-BCĐ, ngày 12/01/2018 của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm(VSATTP) huyện kế hoạch triển khai đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

Kế hoạch số 11/KH-BCĐ, ngày 23/01/2018 của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm(VSATTP) huyện kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác chỉ đạo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

Kế hoạch số 17/KH-VPĐP-VSATTP, ngày 27/02/2018 của Văn phòng Điều phối VSATTP huyện kế hoạch thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2018.

Kế hoạch số 05/KH-BCĐ, ngày 07/3/2018 của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm(VSATTP) huyện kế hoạch kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm tại các Bếp ăn tập thể trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2018.

Ban hành kế hoạch số 10 /KH-UBND, ngày 06/ 02 /2018 kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm năm 2018.



Quyết định số 335/QĐ-UBND, ngày 29/01/2018 của UBND huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra, giám sát công tác chỉ đạo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

Quyết định số 555/QĐ-UBND, ngày 7/03/2018 của UBND huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm tại các Bếp ăn tập thể trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2018.

Công văn số 195/UBND-VSATTP ngày 13/3/2018 của UBND huyện về giao chỉ tiêu thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2018 trên địa bàn huyện.

Công văn số 504/UBND-NN, ngày 31/5/2018 của UBND huyện về đơn đốc thực hiện các mô hình thí điểm ATTP thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Ban hành văn bản của UBND xã, thị trấn

Thông qua văn bản triển khai chỉ đạo của huyện, các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch, văn bản triển khai trên địa bàn đơn vị quản lý, nội dung văn bản ngắn gọn, bám sát nội dung văn bản chỉ đạo cấp trên, phù hợp tình hình thực tiễn tại địa phương.

Nhìn chung công tác xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đầu năm 2018 cơ bản kịp thời, đáp ứng yêu cầu đề ra, nội dung sát đúng với thực tiễn được cấp ủy Đảng, Chính quyền, các tầng lớp nhân dân đón nhận và thực hiện.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

1.1. Về thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch 135/KH- UBND, ngày 16/8/2017, ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá đến tháng 6 năm 2018

- Xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn: Lựa chọn mô hình sản xuất an toàn, địa điểm thực hiện xóm 10 - Nga Văn, đã triển khai hộ gia đình đã xây dựng kế hoạch thực hiện, UBND huyện ban hành cơ chế hỗ trợ 100 triệu đồng/mô hình.

- Mô hình cơ sở giết mổ tập trung: Địa điểm thực hiện tại hộ ông Mai Văn Hùng, xóm 3 - Nga Văn, đã triển khai hộ gia đình đang xây dựng kế hoạch thực hiện, cơ chế hỗ trợ 150 triệu đồng/mô hình từ ngân sách huyện.

- Xây dựng 01 mô hình chợ an toàn thực phẩm: Tại chợ Hoàng Xóm 4 - Nga Văn, đã đầu tư xây dựng chợ, nhà điều hành, thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ, giao cho Hợp tác xã quản lý và điều hành, thực hiện mô hình, cơ chế hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh.

- Xây dựng 05 mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, tại các cửa hàng xung quanh khu vực chợ Hoàng Xóm 4 - Nga Văn, cơ chế hỗ trợ 03 triệu/cửa hàng kinh phí từ nguồn ngân sách huyện..

- Xây dựng 01 mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm: Tại Trường mầm non Nga Văn, xóm 6- Nga Văn, tiến độ thực hiện xã giao cho

trường mầm non và trạm y tế triển khai đi vào thực hiện, cơ chế hỗ trợ 10 triệu đồng/mô hình từ ngân sách huyện

- Xây dựng 01 mô hình xã đạt tiêu chí ATTP tại xã Nga Văn, cơ chế hỗ trợ 200 triệu/mô hình từ nguồn ngân sách tỉnh. Xã đang triển khai hoàn thiện hồ sơ và các nội dung có liên quan để trình UBND huyện thẩm tra, dự kiến hoàn thành trong quý 3 năm 2018.

- Các tổ giám sát cộng đồng tại các thôn, xóm, tiểu khu trên địa bàn huyện đã được kiện toàn và từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả, qua công tác tổ chức ký cam kết, hoạt động giám sát đã nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tuy nhiên công tác giám sát, xác nhận nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm thực hiện còn hạn chế, chưa đồng bộ và khoa học.

1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2018

Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo ATTP được giao tại Quyết định số 335/QĐ- UBND, ngày 24/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn bao gồm:

- Chuỗi cung ứng lúa gạo an toàn, tổng số 6 chuỗi với sản lượng 5590,9 tấn tại các xã: Ba Đình, Nga Vịnh, Nga Văn, Nga Thiện, Nga An, Nga Yên. Cách thức tổ chức liên kết là ký kết hợp đồng cung ứng giống, bao tiêu sản phẩm với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực trong và ngoài tỉnh để tổ chức liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

- Chuỗi cung ứng rau quả an toàn, tổng số 8 chuỗi với sản lượng 2923,9 tấn tại các xã: Nga Trường, Nga Thiện, Nga An, Nga Thành, Nga Giáp, Nga Hải, Nga Yên và Nga Trung. Cách thức tổ chức liên kết là ký kết hợp đồng sản xuất, bao tiêu sản phẩm với các cửa hàng, hợp tác xã, hộ kinh doanh, để cung cấp cho các bếp ăn tập thể trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng chuỗi cung ứng thịt gia súc, gia cầm an toàn, tổng số 8 chuỗi với sản lượng 1303,9 tấn tại các xã: Nga Văn, Nga An, Nga Thành, Nga Giáp, Nga Trung và Nga Thủy. Cách thức tổ chức liên kết là ký kết hợp đồng sản xuất, bao tiêu sản phẩm với các hợp tác xã, hộ kinh doanh, để cung cấp cho các bếp ăn tập thể, các cơ sở chế biến thực phẩm trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng chuỗi cung ứng thủy sản an toàn, tổng số 3 chuỗi với sản lượng 968 tấn tại các xã: Nga Bạch, Nga Thủy, Nga Tân. Cách thức tổ chức liên kết là ký kết hợp đồng sản xuất, bao tiêu sản phẩm với các hợp tác xã, hộ kinh doanh, để cung cấp cho các bếp ăn tập thể, các cơ sở chế biến thực phẩm, sản phẩm trong huyện và địa bàn tỉnh.

+ Xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo an toàn thực phẩm: Số lượng được giao 20 cơ sở, đến nay lũy kế xây dựng được 12 cơ sở, chủ yếu là các cơ sở tham gia thu gom, giết mổ gia súc, gia cầm. Không có cơ sở giết mổ quy mô lớn theo quy hoạch của tỉnh, dự kiến hoàn thành trong quý 4 năm 2018.

+ Xây dựng chợ đảm bảo an toàn thực phẩm: Số lượng được giao 01 mô hình chợ, đã đầu tư xây dựng chợ, nhà điều hành, thực hiện chuyển đổi mô hình

quản lý chợ, giao cho HTX quản lý và điều hành, thực hiện, dự kiến hoàn thành trong quý 3 năm 2018.

+ Xây dựng của hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: Số lượng được giao 05 cửa hàng, huyện đang triển khai thực hiện dự kiến hoàn thành trong quý 3 năm 2018.

+ Xây dựng bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm: Chỉ tiêu giao 27 bếp ăn, huyện đang triển khai xây dựng tại các trường Mầm non bán trú trên địa bàn, dự kiến hoàn thành trong quý 4 năm 2018.

+ Xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP: Chỉ tiêu giao 16 xã, huyện đang triển khai xây dựng tại thị trấn và các xã về đích nông thôn mới năm 2018 trở về trước, dự kiến hoàn thành trong quý 4 năm 2018.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm

- Tiếp tục tổ chức xây dựng tin bài thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của huyện, tiếp âm qua đài xã các nội dung có liên quan đến ATTP như: Tuyên truyền về Luật an toàn thực phẩm, Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo thực hiện của tỉnh huyện có liên quan. Nội dung tin bài xây dựng ngắn gọn, súc tích, có trọng tâm, trọng điểm, tần suất phát thanh liên tục 3 lần/tuần vào các buổi sáng và buổi chiều.

- Tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội giao ban, sơ kết tổng kết các cấp, các ngành, các đoàn thể.

- Tuyên truyền lưu động (xe của tỉnh tổ chức).

- Tập huấn 03 lớp: Trong đó 02 lớp chủ đề về kiến thức sản xuất kinh thực phẩm với 303 người tham gia, đối tượng là chủ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm; 01 lớp tập huấn cho cán bộ quản lý ATTP Văn phòng điều phối vệ sinh ATTP huyện và Ban nông nghiệp xã đại diện 01 tổ giám sát cộng đồng do tỉnh hỗ trợ.

- Tuyên truyền thông qua Băng, đĩa, Pa nô, áp phích, băng zôn tổng số 40 cái (tỉnh hỗ trợ 10 cái, huyện, xã 31 cái, 4 băng đĩa hình), treo tại các vị trí trung tâm huyện, xã, chợ huyện, các tuyến đường có mật độ người và phương tiện đi lại nhiều.

- 3 tháng đầu năm đã sát hạch, cấp và cấp lại giấy xác nhận kiến thức ATTP cho 60 chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra giám sát và xử lý vi phạm về VSATTP

3.1. Kiểm tra cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, xác nhận kiến thức ATTP, giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định về ATT, giấy tiếp nhận bản công bố sản phẩm; hồ sơ tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm

Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, trong 6 tháng đầu năm đã cấp được cho 60 trường hợp tham gia sát hạch kiến thức ATTP lũy kế đạt 57 trường hợp.

Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP do huyện quản lý cho 10 cơ sở đủ điều kiện ATTP, lũy kế đạt 170 cơ sở.

3.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra giám sát và xử lý vi phạm về ATTP

Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã thành lập 03 đoàn kiểm tra tuyến huyện, 27 đoàn kiểm tra tuyến xã, chia làm 2 đợt kết quả như sau:

- Số cơ sở được kiểm tra: 84 cơ sở
- Số cơ sở vi phạm về ATTP phải xử lý là 35 cơ sở.
- Số tiền phạt nộp kho bạc là 82.500.000 đồng.
- + Công tác giám sát an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và xác nhận nguồn gốc chuỗi sản phẩm.
 - Tổng số mẫu thực phẩm được kiểm tra phương pháp xét nghiệm nhanh là 290 mẫu, số mẫu đạt là 290 chiếm 100%.
 - Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm: Tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo tăng cường kiểm soát, tập trung các đối tượng, nhóm thực phẩm có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm trên địa bàn. Không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trong quý.
 - + Quản lý cơ sở sản xuất nhỏ lẻ.
 - Tổng số cơ sở sản xuất nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện ký: Đang tổ chức rà soát, tổ chức ký cam kết.
 - Kết quả thực hiện cấp giấy xác nhận nguồn gốc sản phẩm, nội dung trên đã được triển khai đến UBND cấp xã, tổ giám sát cộng đồng tuy nhiên chưa có trường hợp đề nghị cấp giấy xác nhận nguồn gốc.
 - + Công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiểm nghị của các tổ chức, cá nhân về an toàn thực phẩm.
- Tiếp tục phổ biến tuyên truyền thông tin đường dây nóng của tỉnh, huyện đã thành lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của nhân dân cung cấp về an toàn thực phẩm.

4. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về ATTP từ huyện xuống xã

Kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo ATTP, Văn phòng điều phối ATTP cấp huyện, 27 Ban nông nghiệp cấp xã, thị trấn Ban quản lý chợ và 234 tổ giám sát tại cộng đồng tại các thôn, xóm và tiểu khu trên địa bàn huyện.

5. Kết quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã, xã hội trong công tác đảm bảo ATTP

Thường xuyên phối hợp, tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân, nâng cao trách nhiệm của MTTQ và các tổ chức đoàn thể trong việc vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng và chung tay giám sát để đảm bảo công tác kiểm soát an toàn thực phẩm có hiệu quả.

6. Đánh giá chung

Nhìn chung kết quả thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm bước đầu về tiến độ và kết quả còn thấp so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên công tác chỉ đạo điều hành đã từng bước tác động đến nhận thức, nâng cao trách nhiệm của hệ thống chính trị và cộng đồng.

Sự vào cuộc của các ngành, cơ quan chức năng như: Quản lý thị trường, Thú y, Bảo vệ thực vật, Công an huyện, Y tế, Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp &

PTNT trong công tác kiểm tra vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm đã hạn chế đáng kể tình trạng buôn bán hàng hóa gây mất ATTP trên địa bàn huyện.

- Sự phối hợp với các cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh, cấp huyện với UBND các xã, thị trấn đã được quan tâm hơn, đặc biệt là sự phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác quản lý an toàn thực phẩm trước đây chủ yếu do ngành Y tế quản lý, chưa có sự phối hợp của các ngành liên quan nên khi đưa vào áp dụng còn một số hạn chế đó là:

- Lực lượng cán bộ chuyên môn tại huyện, xã phụ trách lĩnh vực tất cả đều kiêm nhiệm, cơ bản không phù hợp với chuyên môn. Việc tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế một số cán bộ phụ trách cơ sở mới tiếp cận lần đầu nên gây khó khăn cho công tác chỉ đạo thực hiện tại cơ sở.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện chủ yếu quy mô hộ gia đình nên hoạt động phân tán, manh mún và chưa hội đủ các tiêu chí theo quy định.

- Người dân chưa thực sự chú trọng công tác an toàn thực phẩm nên công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, phát hiện, tố giác của nhân dân đối với cơ sở chưa đủ điều kiện còn hạn chế.

- Sự phối hợp giữa các ngành trong quản lý ATTP tại cấp huyện và xã đôi lúc còn thiếu nhịp nhàng gây nên sự chông chéo.

- Kinh phí để thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm từ cấp huyện trở xuống còn hạn chế.

2. Nguyên nhân

- Do cấp ủy Đảng, Chính quyền một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP do đơn vị, địa phương mình phụ trách.

- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai: Lực lượng chuyên trách phụ trách lĩnh vực từ huyện đến xã không có mà chủ yếu là do kiêm nhiệm, đây cũng là lĩnh vực mới có nhiều nhạy cảm, khi kiểm tra có sở phải thành lập đoàn một cán bộ không thể trực tiếp làm việc tại cơ sở nên việc thành lập đoàn còn phụ thuộc rất nhiều vào công việc của mỗi thành viên, do đó công tác kiểm tra thường xuyên, liên tục không thực hiện được chủ yếu là ở các đợt cao điểm hoặc mỗi mùa vụ trong năm.

Công tác tuyên truyền từ huyện đến xã đã thực hiện thường xuyên hơn, tuy nhiên để nhân dân thật sự hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc còn nhiều hạn chế do người dân chủ yếu là sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ nên chưa thấy mức độ quan trọng và sự cần thiết của việc đăng ký chứng nhận đủ điều kiện, đặc biệt là đối với lĩnh vực khai thác thủy sản trên biển. Bên cạnh đó mức thu phí và lệ phí theo quy định mới quá cao, các cơ sở không hưởng ứng.

- Khó khăn vướng mắc: Việc triển khai ký cam kết tại cơ sở còn nhiều khó khăn do quy mô sản xuất nông hộ, nhỏ lẻ, manh mún, các hộ không hưởng

ứng chủ yếu là phải vận động, lực lượng thực hiện công tác này chủ yếu là cán bộ chuyên trách tự phối hợp với thôn trưởng do đó hiệu quả không cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Mục tiêu

- Kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo ATTP, Văn phòng điều phối ATTP cấp huyện, Ban nông nghiệp cấp xã, Ban quản lý chợ và các tổ giám sát tại cộng đồng dân cư.

- 90% cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn, ký xác nhận nguồn gốc sản phẩm.

- 90% cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện được kiểm tra, đánh giá, phân loại cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 3517/QĐ- UBND, ngày 14/9/2016; Quyết định số 335/QĐ- UBND, ngày 24/01/2018 của UBND tỉnh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm.

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Huyện tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác điều tra rà soát, thống kê, kiểm tra phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Chỉ đạo thực hiện các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm, các chỉ tiêu đảm bảo ATTP xã điểm an toàn thực phẩm và xã đạt tiêu chí ATTP theo lộ trình đã đề ra.

Phân công, phân cấp, công tác quản lý an toàn thực phẩm cho các ngành, UBND các xã, thị trấn nhằm thực hiện kiểm soát triệt để.

Xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động quản lý an toàn thực phẩm cho đội ngũ cán bộ từ huyện xuống cơ sở.

Giao trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho cấp ủy, chính quyền cơ sở, Thủ trưởng cơ quan, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sự cố mất an toàn thực phẩm.

2.2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

+ Thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Tổ chức công tác tập huấn, tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ phụ trách cấp xã, thị trấn về công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm cụ thể hóa cơ chế chính sách của trung ương, của tỉnh, của huyện để UBND các xã thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

- Tăng cường thời lượng thông tin, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của huyện về hiệu quả của công tác quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Biểu dương kịp thời những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và phê bình

nghiêm túc những đơn vị, cá nhân thực hiện chưa tốt để người tiêu dùng có điều kiện lựa chọn.

+ Hỗ trợ xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn, đầu mối, phối hợp với các công ty, doanh nghiệp xuất nhập khẩu thu mua sản phẩm cho nông dân.

+ Hoạt động lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm: Huyện xây dựng kế hoạch tổ chức lấy mẫu giám sát các thực phẩm, sản phẩm có nguy cơ cao gây mất an toàn, làm cơ sở cảnh báo mất an toàn thực phẩm.

+ Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm.

Thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành và liên ngành, kiên quyết xử lý dứt điểm vi phạm quy định sản xuất, kinh doanh thực phẩm gây và các hành vi mất an toàn thực phẩm.

Công khai vi phạm để người tiêu dùng biết và lựa chọn các sản phẩm có chất lượng.

Tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn nhằm đánh giá, phân loại chất lượng cơ sở, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm ATTP.

- Xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu cụ thể đến các xã, thị trấn phấn đấu 80-100% số hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

+ Kiểm soát sự cố gây mất an toàn thực phẩm: Trong năm trên địa bàn huyện phấn đấu không có trường hợp mất an toàn thực phẩm, giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do sử dụng sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

2.3. Tăng cường nguồn lực

+ Về tổ chức, bộ máy:

Để công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đạt hiệu quả cao trong năm 2018 cần có sự vào cuộc quyết liệt của Ban chỉ đạo cấp huyện và chỉ đạo việc thành lập Ban chỉ đạo của các xã, thị trấn. Ngoài ra còn phải đầu mối phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan cấp tỉnh và trên địa bàn huyện như: Quản lý thị trường, Công an, Y tế, Thú y, Bảo vệ thực vật, Đài truyền thanh, các tổ chức Chính trị - Xã hội đồng thời sự vào cuộc của cấp Ủy đảng, chính quyền từ huyện xuống cơ sở để công tác chỉ đạo thực hiện được xuyên suốt và đồng bộ.

+ Về nhân sự: Bố trí cán bộ chuyên trách phụ trách lĩnh vực.

+ Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: Đầu tư kinh phí mua trang thiết bị, phục vụ công tác test nhanh chất cấm trong chăn nuôi, lấy mẫu thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, xét nghiệm mẫu rau, thịt, cá...Hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp làm nhiệm vụ quản lý chất lượng VTNN& ATTP.

+ Về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ: Bố trí cán bộ chuyên trách tham gia đầy đủ các khóa tập huấn do tỉnh, trung ương tổ chức, đồng thời tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách quản lý VTNN&ATTP cấp cơ sở.



+ Việc bố trí nguồn kinh phí cho việc đầu tư trang thiết bị, máy móc để thực hiện kiểm tra, phát hiện nhanh những vi phạm tại cơ sở, cũng như bố trí nguồn kinh phí nhất định cho hoạt động của Ban chỉ đạo cũng như của đoàn thanh, kiểm tra hoạt động còn chưa có do đó đôi lúc còn khó khăn trong việc thành lập các đoàn kiểm tra.

Phần thứ ba
KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể về cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối vệ sinh ATTP cấp huyện và có bố trí ít nhất 2 công chức chuyên môn làm việc tại văn phòng.

Đề nghị UBND tỉnh, sở tài chính hướng dẫn danh mục ghi kinh phí ngân sách hàng năm và bố trí đủ cho hoạt động quản lý ATTP.

Tổ chức tham quan, tập huấn cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác quản lý ATTP ở cấp huyện và cán bộ phụ trách cấp xã ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng ĐP-ATTP tỉnh(B/c);
- Lưu: VT,VPĐP-ATTP.

KT.CHỦ TỊCH
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Đinh Hiếu

Phụ lục 1:

Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 335/QĐ- UBND, ngày 24/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh

TT	Nội dung	Chỉ tiêu được giao	Kết quả thực hiện			Ghi chú
			Chưa thực hiện	Đang thực hiện	Đã hoàn thành	
1	Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	24		x		
2	Thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn					
3	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đáp ứng các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm	20			12	
4	Chợ an toàn thực phẩm	1		x		
5	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	5		x		
6	Bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm	27		x		
7	Xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP	16		x		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN



Phụ lục 2:

**Bảng tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch số 135/KH- UBND,
ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

TT	Nội dung	Chỉ tiêu được giao	Kết quả thực hiện			Ghi chú
			Chưa thực hiện	Đang thực hiện	Đã hoàn thành	
1	Mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	1		X		
2	Mô hình giết mổ an toàn thực phẩm	1		X		
3	Mô hình chợ an toàn thực phẩm	1		X		
4	Mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	5		X		
5	Mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm	1		X		
6	Mô hình xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP	1		X		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

